TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HSST
Ngày: 08/9/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và ông Nguyễn Hạ Tuấn

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Tuyết – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2020/HSST ngày 05/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST-HS ngày 25/8/2020 đối với bị cáo: **Dư Ngọc T -** sinh năm 1990; Nơi sinh, nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn Ngoại Độ, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dư Ngọc V và bà Dương Thị H; có vợ Phùng Khánh L – sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 07/9/2012 bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị bắt, bị tạm giam giữ từ ngày 11/5/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Văn T – sinh năm 1975 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Quang Thừa, xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

* *Người làm chứng:* Đinh Việt Đỉnh – sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Dư Xá Thượng, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 35 phút ngày 10/5/2020, tại khu vực đê Chợ Dầu, thuộc địa phận xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội, Tổ công tác Đội 3 – Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. Hà Nội bắt quả tang Nguyễn Văn T – sinh năm 1975 ở Quang Thừa, Tượng Lĩnh, Kim Bảng, Hà Nam tàng trữ trái phép chất ma túy, T khai vừa mua của đối tượng tên "T Cò" ở Ngoại Độ, Đội Bình, Ứng Hòa, Hà Nội với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy vở học sinh bên trong có chứa các cục bột màu trắng; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia, số IMEI 357383046626239, số sim 0354764382. Điều tra làm rõ đối tượng "T Cò" là Dư Ngọc T – sinh năm 1990 ở Ngoại Độ, Đội Bình, Ứng Hòa, Hà Nội. Tổ công tác lập biên bản thu giữ vật chứng và bắt giữ người theo qui định.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Dư Ngọc T phát hiện và thu giữ:

- Tại túi quần phía trước bên phải Dư Ngọc T đang mặc 04 gói bên ngoài bọc bằng vở học sinh, bên trong đều chứa chất bột màu trắng và 700.000đồng;

- Tại túi quần phía trước bên trái Dư Ngọc T đang mặc 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đen, số IMEI 35721709402693, số sim 0843091190; 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ, số IMEI 1: 868114041966235, số IMEI 2: 68114041966227, số sim 1: 0966000373, số sim 2: 0862091190;

- Tại tủ kính trước cửa phòng ngủ của Dư Ngọc T 06 gói giấy màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng;

- Thu tại bồn cầu phòng ngủ của Dư Ngọc T 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng;

- Tại chạn bát nhà Dư Ngọc T 01 cân điện tử màu trắng, kích thước 10cm x 12cm, trên bề mặt cân có dính chất bột màu trắng;

- Tại tủ quần áo trong phòng ngủ của Dư Ngọc T 5.000.000đồng.

T khai nhận số vật chứng bột màu trắng là ma túy, cân là để chia nhỏ số ma túy ra để bán cho các đối tượng nghiện. Tổ công tác lập biên bản bắt giữ người khẩn cấp và thu giữ toàn bộ số vật chứng theo qui định.

Tại Bản kết luận giám định số 3681/KLGĐ-PC09 ngày 18/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận:

"*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy vở học sinh (thu giữ của Nguyễn Văn T) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,033gam".*

Tại Bản kết luận giám định số 3677/KLGĐ-PC09 ngày 18/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội đối với số vật chứng thu giữ của Dư Ngọc T kết luận:

"- *Chất bột màu trắng bên trong 06 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,193gam; - Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy*

vở học sinh đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,154gam; - Chất bột màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,912gam; - 01 cân điện tử màu trắng có dính loại ma túy Heroine".

Ngày 13/5/2020 Cơ quan CSĐT – Công an TP. Hà Nội đã chuyển vụ án đến Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ứng Hòa để điều tra theo thẩm quyền.

Qúa trình điều tra Dư Ngọc T khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/5/2020 T một mình đến khu vực dốc Bệnh viện Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội tìm và mua được 01 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 4.000.000đồng, rồi mang về nhà dùng cân điện tử chia thành nhiều gói nhỏ và cất giấu ở nhiều vị trí khác nhau trong nhà để bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, có Nguyễn Văn T ở Kim Bảng, Hà Nam đến nhà gọi qua cửa sổ hỏi mua 01 gói ma túy giá 200.000đồng. T nhận tiền cất vào túi quần rồi đưa cho Nguyễn Văn T 01 gói ma túy qua ô cửa. Số ma túy còn lại T cất giấu để tiếp tục bán, sau đó bị khám xét, phát hiện, bắt giữ.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 04/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Dư Ngọc T về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" qui định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2020. Miễn hình phạt bổ sung vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn;

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy phong bì thư chứa ma túy gửi lại sau giám định và chiếc cân điện tử, tịch thu sung quĩ Nhà nước 200.000đ. Trả lại Nguyễn Văn T chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; trả lại bị cáo 02 chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng và Oppo màu đỏ. Tịch thu sung quĩ Nhà nước 200.000đồng thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có; bảo thủ số tiền 5.700.000đồng thu giữ của bị cáo để đảm bảo khoản tiền bị tịch thu và tiền án phí bị cáo phải chịu, số còn lại trả bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra hối hận, xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị được ủy quyền cho mẹ đẻ là bà Dương Thị Hải nhận lại điện thoại và số tiền được trả lại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định: Dư Ngọc T là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời, sáng ngày 10/5/2020 T đã đến khu vực dốc Bệnh viện đa khoa Vân Đình tìm và mua của một đối tượng không quen biết được 01 gói ma túy loại Heroin với giá 4.000.000đ rồi đem về nhà dùng cân điện tử chia thành nhiều gói nhỏ, cất giữ ở trong người và các chỗ khác ở trong nhà để bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Dư Ngọc T đã bán cho Nguyễn Văn T 01 gói ma túy có khối lượng 0,033gam với giá 200.000đồng; số ma túy còn lại Dư Ngọc T chưa kịp bán thì bị khám xét phát hiện thu giữ. Khám xét nơi ở của Dư Ngọc T thu giữ được số ma túy Heroine còn lại có tổng khối lượng là 1,259gam. Đối chiếu với qui định của pháp luật hình sự thì hành vi của Dư Ngọc T đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" qui định tại khoản 1 Điều 251của BLHS.

Bởi vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật áp dụng đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Đáng lưu ý, năm 2012 bị cáo đã bị xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", sau khi chấp hành xong hình phạt không lấy đó làm bài học để quyết tâm từ bỏ ma túy, làm ăn lương thiện mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, mua ma túy về để bán kiếm lời; tuy bị cáo đã được xóa án tích nhưng đây là căn cứ đánh giá về nhân thân của bị cáo. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm, thể hiện sự bất chấp, coi thường pháp luật; vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua bán ma túy chỉ đơn giản là để kiếm lời lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân; bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, con còn bé, vợ chuẩn bị sinh con thứ hai. Mặt khác, xét hoàn cảnh gia đình và bản thân bị cáo thấy: bố đẻ bị cáo đã nhiều lần bị xét xử, đều phải chấp hành án phạt tù về tội liên quan đến ma túy, hiện nay vẫn đang phải chấp hành án phạt hơn 07 năm tù về tội phạm ma túy; ngay từ khi còn bé bị cáo đã sống trong hoàn cảnh gia đình như vậy nên có phần bị ảnh hưởng đến nhận thức, tư duy, lối sống. Đây là những căn cứ xem xét giảm nhẹ một phần

hình phạt đồng thời miễn hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Đối với Nguyễn Văn T đã có hành vi mua 0,033gam Heroine của bị cáo để sử dụng cho bản thân. Xét nhân thân của T chưa có tiền án tiền sự liên quan đến các tội về ma túy, số ma túy thu giữ dưới mức định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn T là có căn cứ, đúng pháp luật nên HĐXX không xét.

[6] Đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, ngoài lời khai mô tả về hình dáng thì bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, việc mua bán diễn ra ở người đường, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ, xử lý.

[7] Về vật chứng: Phong bì thư chứa ma túy niêm phong gửi lại sau giám định là vật cấm lưu hành và chiếc cân điện tử bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền thu giữ của bị cáo 5.700.000đồng, trong đó có 200.000đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quĩ Nhà nước; số tiền còn lại là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại bị cáo sau khi đối trừ khoản tiền tịch thu và nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm của bị cáo. Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn T và 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo, điều tra không xác định được T và bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy nên cần trả lại bị cáo và Nguyễn Văn T.

Xét việc bị cáo đề nghị được ủy quyền cho mẹ (bà Hải) và bà Hải cũng đồng ý nhận thay bị cáo số tài sản được trả lại là tự nguyện, phù hợp qui định của pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Dư Ngọc T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt Dư Ngọc T 27 (*Hai mươi bẩy*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01phong bì niêm phong gửi lại sau giám định có ghi cân điện tử, 01 phong bì thư niêm phong có tên Nguyễn Văn T; 01 phong bì

thư niêm phong có tên Dư Ngọc T. Tịch thu sung quĩ Nhà nước 200.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có; bảo thủ số tiền 5.700.000đồng (Năm triệu bẩy trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo để đảm bảo đối trừ số tiền bị tịch thu và khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu, số tiền còn lại trả lại bị cáo; trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo (tiền và điện thoại trả cho bà Dương Thị Hải). Trả lại Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen *(Cân điện tử, phong bì thư, điện thoại có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 26/8/2020; số tiền theo giấy ủy nhiệm chi giữa Công an huyện Ứng Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa tại Kho bạc Nhà nước huyện Ứng Hòa ngày 17/8/2020).*

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Toà án, bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí HSST.

4. Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hòa;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Kiến